

Số: 16 /2022/NQ-HĐND

Bến Tre, ngày 07 tháng 10 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT  
Quy định chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng  
trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 6  
(GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐỘT XUẤT)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng;*

*Xét Tờ trình số 5641/TTr-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xin ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

## 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp chi trả chi phí hỏa táng cho người chết.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

## **Điều 2. Chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng**

1. Nguyên tắc hỗ trợ: Việc hỗ trợ phải đảm bảo kịp thời, công bằng, công khai, minh bạch.

2. Phương thức hỗ trợ: Hỗ trợ trực tiếp bằng tiền (tiền mặt hoặc chuyển khoản) cho cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp chi trả chi phí hỏa táng cho người chết.

3. Đối tượng hỗ trợ: Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp chi trả chi phí hỏa táng cho người chết.

## 4. Điều kiện hỗ trợ

Người chết có đăng ký nơi thường trú trên địa bàn tỉnh Bến Tre và không thuộc trường hợp được hưởng chế độ mai táng phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

## 5. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ chi phí hỏa táng cho cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp chi trả chi phí hỏa táng cho người chết.

b) Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 3.000.000 đồng/trường hợp.

6. Thời gian hỗ trợ: Đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

## **Điều 3. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện chính sách do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo.

## **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa X, kỳ họp thứ 6 (giải quyết công việc phát sinh đột xuất) thông qua ngày 07 tháng 10 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 10 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Kiểm toán nhà nước KV IX;
- Các Bộ: LĐ,TB&XH, YT, TC;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ngành; LĐ,TB&XH, YT, TC, TP, KBNN tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Khởi, Đài PT-TH tỉnh;
- Trang TTĐT ĐBND tỉnh, Trung tâm TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Hồ Thị Hoàng Yến**